

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: 174/ 2017/HSST

Ngày 26/09/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Nhung.**

Các hội thẩm nhân dân: 1. **Bà Ưông Thị Hoa**

2. **Ông Đặng Duy Hải**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phạm Quang Huy** - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận
B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình
sự thụ lý số: 160/2017/HSST ngày 08/9/2017 đối với bị cáo:

Đặng Văn D, sinh năm 1970; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường C,
quận Đ, Thành phố H; Chỗ ở: không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình
độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con
ông: Đặng Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Tiền án: Ngày
17/11/2005 Tòa án nhân dân quận T xử 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất
ma túy (ra trại ngày 27/6/2007, thi hành án phí ngày 22/01/2007); Ngày
26/02/2009 Tòa án nhân dân quận B xử 3 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái
phép chất ma túy (ra trại ngày 04/11/2011, thi hành án phí ngày 27/9/2010); Ngày
04/02/2013 Tòa án nhân dân quận B xử 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất
ma túy (ra trại ngày 04/4/2015, thi hành án phí ngày 30/9/2013); Tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt ngày 02/6/2017; Danh chỉ bản số 00196 do công an quận B lập ngày
02/6/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo **Đặng Văn D** bị Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố về hành vi
phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 02/6/2017, tại phường Đ, quận B, thành phố H, tổ
công tác Y9-141 Công an thành phố H phát hiện **Đặng Văn D** đang điều khiển xe
máy chở **Trần Văn D** (sinh năm 1971, ĐKNKTT: phường Q, quận Đ, Thành phố

H) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện Đặng Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ trong túi quần bên trái phía sau của Đặng Văn D, gồm: 01 túi nilong thuốc láo bên trong có 01 túi nilong màu trắng chứa: 01 gói giấy màu vàng đựng chất bột màu trắng; 01 gói nilong màu đen đựng chất bột màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đồng gấp lại bên trong đựng chất bột màu trắng.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của Đặng Văn D:

01 ví giả da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn D và số tiền 481.000đồng; 01 điện thoại Nokia 1200 màu đen, số sim 01638807055; 01 xe máy Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 36H8-6984.

Thu giữ của Trần Văn D:

01 cặp sách giả da màu nâu kích thước 15x20cm; 01 điện thoại Black berry màu trắng, số sim 0971762161.

Bản kết luận giám định số 5109/KLGD-PC54 ngày 31 tháng 8 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố H, kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy vàng, 01 gói nilon màu đen và 01 tờ tiền 2000 đồng Việt Nam, đều là ma túy Heroin, tổng trọng lượng 1,801 gam.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn D khai: Do nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 02/6/2017, D điều khiển xe máy đến bến xe Gia Lâm để mua Heroin về sử dụng. Tại đây, D mua của một người đàn ông không quen biết (không rõ lai lịch) 01 gói heroin với giá 800.000đ. Sau đó, D đi đến khu N gặp bạn là Trần Văn D. Nói chuyện một lúc, Trần Văn D nhờ Đặng Văn D chở về khu vực phố H. Khi cả hai đi đến phường Đ, quận B, Thành phố H thì bị tổ công tác công an phường N kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối tượng bán ma túy cho Đặng Văn D, không xác định được nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 36H8-6984 D khai mượn của một người đàn ông tên T nhưng D không nhớ địa chỉ hay lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu biển kiểm soát và số khung, số máy của xe nhưng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Do đó, cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu về chiếc xe trên để điều tra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 162/CT-VKS ngày 05/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Đặng Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ nguyên quyết định truy tố nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi

hành Bộ luật hình sự số 100/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Đặng Văn D từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy là hêrôin, trọng lượng 1,801gam. Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn D.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nokia 1200 màu đen và số tiền 481.000 đồng, tờ tiền 2.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng thu được trong vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đồng thời căn cứ vào bản kết luận giám định số 5109/KLGD-PC54 ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H. Đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 02/6/2017, tại phường Đ, quận B, Thành phố H, Đặng Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,801 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng đã bị tố công tác Y9 – 141 Công an quận thành phố H bắt quả tang cùng vật chứng. Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của người nghiện, nó phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người mắc nghiện, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, song bị cáo vẫn cố ý tàng trữ một lượng ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự trị an xã hội gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã được pháp luật giáo dục nhiều lần, tuy 03 tiền án của bị cáo tính đến lần phạm tội này đã được xóa nhưng qua đó thể hiện bị cáo là đối tượng khó cải tạo, không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại ham chơi, sống thiếu lành mạnh, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp

luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặt khác, theo tinh thần của Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015. Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng đã được công bố, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính công minh và khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói giấy màu trắng, 01 gói nilong màu đen, chất bột màu trắng bên trong tờ tiền, tất cả đều là ma túy hêrôin, trọng lượng 1,801gam.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nokia 1200 màu đen và tờ tiền 2.000đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn D.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 481.000 đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Văn D** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng : Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn D **42** (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2017.

Áp dụng:

- Điều 76, 99, 231, 234 – Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điều 41- Bộ luật hình sự;
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tịch thu tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói giấy màu trắng, 01 gói nilong màu đen, chất bột màu trắng bên trong tờ tiền loại 2.000đ, tất cả đều là ma túy hêrôin, trọng lượng 1,801gam đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của Đặng Văn D và giám định viên (theo biên bản giao, nhận vật chứng số 177 ngày 06/9/2017 của Chi cục thi hành án quận B).

***Trả lại cho bị cáo:** 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn D (theo biên bản giao, nhận vật chứng số 177 ngày 06/9/2017 của Chi cục thi hành án quận B).

***Tịch thu sung công quỹ nhà nước:** 01 điện thoại di động nokia 1200 màu đen (theo biên bản giao, nhận vật chứng số 177 ngày 06/9/2017 của Chi cục thi hành án quận B) và tờ tiền 2.000đồng (theo biên bản giao, nhận vật chứng số 177 ngày 06/9/2017 của Chi cục thi hành án quận B).

***Trả lại cho bị cáo:** số tiền 481.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc Nhà Nước quận B của Chi cục Thi hành án dân sự quận B Mã ĐVQHNS: 1061691, lập tại kho bạc Nhà Nước ngày 18/9/2017.) nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS quận B;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Nhung